TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 26 tháng 02 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn TH, xã HT, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trần Đức Nh, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn Cao MĐ, xã CD, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Đức Nh tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã CD, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 01/01/2009, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của chị Th và anh Nh về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã sống ly thân từ tháng 8/2016, nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị Th và anh Nh được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Th và anh Nh có 02 con chung là Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 16/07/2009 và Trần Linh Đ, sinh ngày 07/02/2016; hiện cả 02 con đang sinh sống cùng chị Th. Chị Th và anh Nh thỏa thuận, chị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, chị Th không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Thỏa thuận của chị Th và anh Nh về việc nuôi con là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Chị Th và anh Nh không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc chị Th nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là tự nguyện, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 18/02/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th và anh Trần Đức Nh.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung Trần Thị Thanh Th, sinh ngày 16/07/2009 và Trần Linh Đ, sinh ngày 07/02/2016; anh Trần Đức Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Đức Nh có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; Anh Trần Đức Nh và chị Phạm Thị Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị Th và anh Trần Đức Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Th nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Th nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007889 ngày 18/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH: UBND xã CD, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Kiên Trung